

Số: 10 /QĐ-HĐTD

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Nội quy kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 20/2026/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Kế hoạch số 0254/KH-SYT ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế về tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 01139/QĐ-SYT ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk năm 2026;

Theo đề nghị của Thư ký Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng tuyển dụng viên chức, Ban Giám sát, Ban Kiểm tra sát hạch, Tổ Thư ký giúp việc; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh tham dự kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk năm 2026 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các PGĐ Sở Y tế;
- Ban Giám sát tuyển dụng;
- Văn phòng Sở Y tế (đăng website Sở Y tế);
- Lưu: VT, HĐTD, TCCB (K).

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phạm Minh Hữu**

**SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2026**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NỘI QUY
TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ
TỈNH ĐẮK LẮK NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐTD ngày 27/8/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2026)

Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại phòng thi vắng đáp (gọi tắt là phòng thi) đúng giờ quy định. Thí sinh dự thi đến muộn sau thời điểm bắt đầu tính giờ bài thi vắng đáp thì được dự thi trong các trường hợp sau:

a) Không quá 05 phút đối với bài thi có thời gian thi tối đa 30 phút;

b) Xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của pháp luật làm cho thí sinh không thể có mặt đúng giờ hoặc trong thời gian quy định tại điểm a khoản này. Trưởng ban Kiểm tra sát hạch báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc thí sinh được dự thi đối với các trường hợp cụ thể.

2. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

3. Xuất trình Thẻ căn cước công dân hoặc Thẻ căn cước hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có ảnh và thông tin cá nhân.

4. Ngồi đúng vị trí theo số báo danh hoặc theo vị trí do Hội đồng tuyển dụng quy định.

5. Chỉ được mang vào phòng thi: thước kẻ, bút viết để làm bài thi; nước uống đựng trong bình chứa trong suốt không gắn tem mác hay có bất kỳ ký hiệu, ký tự nào; các loại giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của bài thi; một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo.

Không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát, truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác, trừ trường hợp có quy định khác.

6. Tuân thủ hướng dẫn của thành viên Ban kiểm tra sát hạch và Hội đồng thi; nếu có ý kiến hoặc thắc mắc phải hỏi công khai với thành viên Ban kiểm tra sát hạch; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích, các loại thức ăn, đồ uống có cồn trong phòng thi, khu vực thi.

7. Không được trao đổi thông tin, giấy nháp với người khác trong thời gian chuẩn bị bài thi và thi vấn đáp, không được nhìn bài chuẩn bị của thí sinh khác hoặc có bất kỳ hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến câu hỏi và đáp án ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

8. Bài chuẩn bị thi vấn đáp trên giấy nháp chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh hoặc màu đen. Chỉ sử dụng loại giấy nháp do Ban Kiểm tra sát hạch phát; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy nháp. Trừ phần ghi bắt buộc trên giấy nháp, thí sinh không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng lên giấy nháp, không được ghi họ tên, chữ ký, chức danh, ký hiệu, ký tự hoặc các dấu hiệu khác lên giấy nháp. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong giấy nháp (trừ trường hợp có quy định khác).

9. Thí sinh không được ra ngoài phòng thi. Trường hợp cấp thiết phải ra khỏi phòng thi vì lý do cá nhân phải được sự cho phép của Trưởng ban Kiểm tra sát hạch.

10. Thí sinh phải dừng thi vấn đáp và nộp giấy nháp ngay khi thành viên Ban kiểm tra sát hạch tuyên bố hết thời gian thi vấn đáp; trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy nháp.

11. Thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp giấy nháp và ký xác nhận vào danh sách dự thi.

Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận vào danh sách dự thi trước khi ra khỏi phòng thi thì điểm bài thi vấn đáp được xác định là 0 (không) điểm. Trường hợp thành viên Ban kiểm tra sát hạch phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì điểm thi của các thí sinh này được xác định là 0 (không) điểm. Các trường hợp này đều phải lập biên bản.

12. Thí sinh dự thi có quyền báo với thành viên Ban kiểm tra sát hạch tại phòng thi, Trưởng ban kiểm tra sát hạch, thành viên Hội đồng, thành viên Ban Giám sát về hành vi vi phạm nội quy, quy chế của người dự thi (nếu có).

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Các hình thức xử lý vi phạm đối với thí sinh vi phạm nội quy, quy chế thi:

- a) Khiển trách.
- b) Cảnh cáo.
- c) Đình chỉ thi.
- d) Hủy kết quả thi.

2. Áp dụng hình thức khiển trách đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Không vào đúng vị trí quy định sau khi đã bị nhắc nhở lần đầu;

b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở lần đầu nhưng không chấp hành hoặc vẫn tái phạm.

3. Áp dụng hình thức cảnh cáo đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Đã bị xử lý bằng hình thức khiển trách theo quy định tại khoản 2 Điều này mà tái phạm;

b) Trao đổi bài thi hoặc giấy nháp với thí sinh khác;

c) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;

d) Sử dụng tài liệu trái quy định; mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác (trừ trường hợp có quy định khác).

4. Áp dụng hình thức đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Đã bị xử lý bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại khoản 3 Điều này mà tái phạm;

b) Sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong thời gian làm bài (trừ trường hợp có quy định khác);

c) Gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi.

Thí sinh bị đình chỉ thi vẫn đáp sẽ bị hủy kết quả bài thi vẫn đáp.

5. Áp dụng hình thức hủy kết quả thi đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Viết, vẽ những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi vẫn đáp vào tờ giấy nháp của mình hoặc của thí sinh khác.

b) Có một trong các hành vi: Đánh tráo giấy nháp, thi vẫn đáp hộ thí sinh khác, để thí sinh khác thi vẫn đáp hộ.

c) Bị đình chỉ thi theo quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Trình tự xử lý:

a) Thành viên Ban kiểm tra sát hạch lập biên bản về hành vi vi phạm của thí sinh tại phòng thi. Người lập biên bản và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Biên bản được công bố công khai tại phòng thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì người lập biên bản mời hai thí sinh gần nhất thí sinh có hành vi vi phạm cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì vẫn lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi.

b) Đối với hình thức khiển trách, cảnh cáo:

Người lập biên bản công bố công khai tại phòng thi; báo cáo Trưởng ban kiểm tra sát hạch để báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

c) Đối với hình thức đình chỉ thi:

Người lập biên bản tiến hành lập biên bản tại phòng thi, báo cáo ngay Trưởng ban kiểm tra sát hạch để kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định đình chỉ thi ngay trong thời gian làm bài thi đối với thí sinh vi phạm;

Đại diện Hội đồng hoặc Trưởng ban kiểm tra sát hạch công bố công khai tại phòng thi.

d) Đối với hình thức hủy kết quả thi:

Chủ tịch Hội đồng tuyên dụng báo cáo Giám đốc Sở Y tế trước khi quyết định hủy bỏ kết quả thi của thí sinh.

7. Các quy định liên quan đến xử lý thí sinh vi phạm:

a) Kết quả bài thi vẫn đáp:

Thí sinh bị khiển trách sẽ bị trừ 25% tổng số điểm thi vẫn đáp.

Thí sinh bị cảnh cáo sẽ bị trừ 50% tổng số điểm thi vẫn đáp.

Khi tổng hợp kết quả, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do thành viên Ban kiểm tra sát hạch phòng thi lập và báo cáo của Trưởng ban kiểm tra sát hạch, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ số điểm thi vẫn đáp.

b) Trường hợp thí sinh gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi thì ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc pháp luật hình sự.

c) Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy kết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Quy định đối với thành viên Ban kiểm tra sát hạch

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo nội quy, quy chế của kỳ thi.

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng; không hút thuốc; không sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích; không sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi, trừ trường hợp vẫn đáp có sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình do Hội đồng cung cấp.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

Điều 4. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia tổ chức thi và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế

1. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức là cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nội quy, quy chế ngoài việc bị đình chỉ làm công tác phục vụ kỳ tuyển dụng viên chức còn bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cán bộ, công chức, viên chức có các hành vi, như: Thi hộ; chuyển câu hỏi và đáp án ra ngoài; đưa lời giải vào cho thí sinh; đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ thi; gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi thì bị xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức và những người có liên quan khác mà không phải là cán bộ, công chức, viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy, quy chế thì tùy theo tính chất, mức độ, cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức và những người có liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không bố trí đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức theo quy định về xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, hoạt động thanh tra và các quy định khác của Đảng, của pháp luật./.